SAIGON TECHNOLOGY UNIVERSITY
STU
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
180 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: 028 385 05520 - Fax: 028 385 06595
Website: www.stu.edu.vn

SỔ TAY SINH VIÊN

HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

NĂM HỌC 2022 - 2023

TP. HỒ CHÍ MINH - 2022

LƯU HÀNH NỘI BỘ

SỔ TAY SINH VIÊN

Đại học chính quy

Năm học 2022 - 2023

LƯU HÀNH NỘI BỘ

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU

PHẦN 1: MỘT SỐ VĂN BẢN THIẾT YẾU VÀ TRÍCH LỤC QUY CHẾ SINH VIÊN

1.1: Một số văn bản thiết yếu.

1.2: Trích lục Quy chế Công tác Sinh viên.

1.3: Nội quy an ninh trật tự trong khuôn viên trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

1.4: Trích lục Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học chính quy.

1.5: Trích lục Quy định tổ chức thực hiện chương trình Công tác xã hội cho sinh viên hệ đại học chính quy.

PHẦN 2: CÁC CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

2.1: Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên.

2.2: Chương trình đối thoại sinh viên.

2.3: Khảo sát sinh viên về dịch vụ giáo dục STU.

2.4: Y tế học đường.

2.5: Cổng thông tin sinh viên.

2.6: Phong trào sinh viên 5 tốt.

2.7: Câu lạc bộ - Đội - Nhóm.

2.8: Các hoạt động Đoàn - Hội.

PHẦN 3: HỎI - ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

PHẦN 4: THÔNG TIN VỀ CÁC ĐƠN VỊ

PHẦN 5: THÔNG TIN THAM KHẢO

5.1: Các trang web cần tham khảo.

5.2: Một số luật sinh viên cần phải nắm.

5.3: Các tiện ích của Sinh viên khi theo học tại STU.

LỜI MỞ ĐẦU

Các bạn tân sinh viên thân mến!

Chào mừng các bạn đã chính thức bước chân vào giảng đường Đại học và gia nhập gia đình chung Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (STU). Nhà trường sẽ luôn cung cấp, hỗ trợ và đồng hành cùng các bạn nhằm giúp các bạn hoàn thành tốt việc học tập cũng như rèn luyện trong suốt thời gian các bạn là sinh viên STU. Trong cuốn niên giám học tập năm học 2022 - 2023, Nhà trường đã cung cấp cho các bạn những thông tin quan trọng liên quan đến việc học tập. Bên cạnh đó, Nhà trường cung cấp cuốn Sổ tay sinh viên này nhằm trang bị thêm cho các bạn những kiến thức cơ bản liên quan đến nhiệm vụ, quyền lợi, điểm rèn luyện, các hoạt động ngoại khóa và các thông tin cần thiết mà các bạn nên hiểu và nắm rõ khi là sinh viên STU.

Hy vọng những năm tháng học tập và rèn luyện tại trường sẽ là khoảng thời gian các bạn học tập tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động phong trào, có quãng thời gian thanh xuân thật đẹp cùng bạn bè, thầy cô. Và sau khoảng thời gian tươi đẹp ấy, các bạn tích lũy được nhiều kiến thức, trang bị đầy đủ các kỹ năng mềm để tự tin thực hiện ước mơ và xây dựng sự nghiệp cho riêng mình./.

PHẦN 1

MỘT SỐ VĂN BẢN THIẾT YẾU & TRÍCH LỤC QUY CHẾ SINH VIÊN

I.1 Một số văn bản thiết yếu

Sinh viên tìm hiểu trên website: stu.edu.vn của Nhà trường.

01 Quy chế Công tác Sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (ban hành kèm theo Quyết định số 252/QĐ-DSG-CTSV ngày 07/09/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn)

02 Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Đại học chính quy Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (ban hành kèm theo Quyết định số 231/QĐ-DSG-CTSV ngày 01/08/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn)

03 Quy chế Ngoại trú của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (ban hành kèm theo Quyết định số 189/QĐ-DSG-CTSV ngày 10/08/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn)

04 Quy định tổ chức thực hiện chương trình Công tác xã hội cho sinh viên hệ đại học chính quy (ban hành kèm theo Quyết định số 202/QĐ-DSG-CTSV ngày 30/08/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn)

05 Quy định về Công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-DSG-CTHSSV ngày 20/02/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn)

06 Quy định về Công tác y tế học đường của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-DSG-CTSV ngày 31/08/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn)

07 Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực của học sinh, sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-DSG-CTHSSV ngày 20/07/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn)

08 Bộ quy tắc ứng xử của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn

09 Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên

10 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Toàn văn các quy định, quy chế trên được đăng tải tại website stu.edu.vn và trang website:

http://stu.edu.vn/Phòng Công tác Sinh viên/quy định & biểu mẫu.html

PHẦN 1

MỘT SỐ VĂN BẢN THIẾT YẾU & TRÍCH LỤC QUY CHẾ SINH VIÊN

I.2 Trích lục Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn

NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Chương II của Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn sau đây gọi chung là Quy chế Công tác Sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ trường Đại học và các quy chế, nội quy của Nhà trường.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.
3. Tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý, cán bộ nhân viên của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.
4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Nhà trường.
5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của Nhà trường.
6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.
7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường.
8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.
9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường.
10. Tham gia công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.
11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 5. Chương II của Quy chế Công tác Sinh viên

01

Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

02

Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp các thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của Nhà trường; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

03

Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

- Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;

- Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật;

- Chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài; học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

- Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Đoàn TNCS Hồ Chí Minh), Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường;

- Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt, ...)

- Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

04

Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

05

Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

06

Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định.

07

Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bảng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

NỘI DUNG HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

(Điều 7. Chương III của Quy chế Công tác Sinh viên)

Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng. Cụ thể:

Đoạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động của lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng.

Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, hình thức và mức khen thưởng thường xuyên do Hiệu trưởng quy định.

Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kì đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

Đối với cá nhân

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.
- Tiêu chuẩn xếp loại:
  + Đạt danh hiệu sinh viên Khá: xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;
  + Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi: xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên;
  + Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc: kết quả học tập đạt từ 3,6 (thang điểm 4) hoặc từ 9,0 (thang điểm 10) trở lên và xếp loại rèn luyện xuất sắc.
- Danh hiệu cá nhân được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên.
- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm kết thúc học phần trong năm học đó dưới mức trung bình.

Đối với tập thể

Lớp sinh viên Tiên tiến và Lớp sinh viên Xuất sắc.

- Đạt danh hiệu Lớp Tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:
  + Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;
  + Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên;
  + Không có cá nhân xếp loại học tập Kém hoặc rèn luyện Yếu, Kém, bị kỷ luật từ mức Cảnh cáo trở lên;
  + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.
- Đạt danh hiệu Lớp Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của Lớp Tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

I.4 Trích lục Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học chính quy Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (sau đây gọi tắt là Quy chế ĐGKQRLSV)

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ VÀ THANG ĐIỂM

Điều 3. Chương I – Quy chế ĐGKQRLSV

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

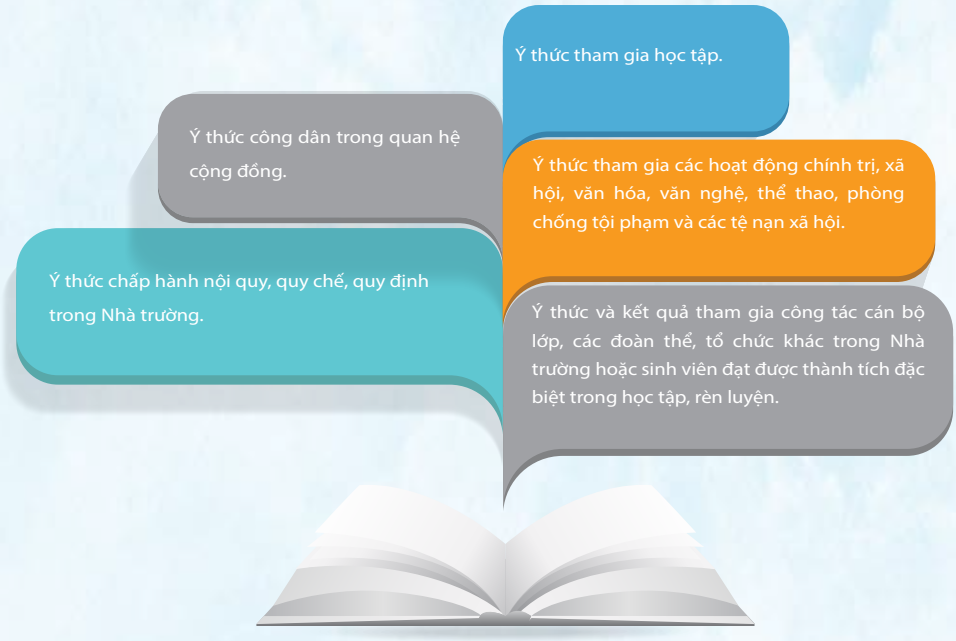

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100

Khung điểm đánh giá

Điều 4. Chương II – Quy chế ĐGKQRLSV

STT	Nội dung đánh giá	Khung điểm
1	Đánh giá về ý thức tham gia học tập.	Từ 0 đến 20 điểm
2	Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường.	Từ 0 đến 25 điểm
3	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	Từ 0 đến 20 điểm
4	Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng.	Từ 0 đến 25 điểm
5	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.	Từ 0 đến 10 điểm

Các tiêu chí đánh giá chi tiết và mức điểm

Điều 5. Chương II - Quy chế ĐGKQRLSV

1. Đánh giá về ý thức tham gia học tập

- Khung điểm: từ 0 đến 20 điểm
- Nội dung tích lũy điểm:

STT	Nội dung						Điểm rèn luyện
	Ý thức tham gia học tập						
1.1	Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc, không bỏ tiết …						0 – 5 điểm
	Không vi phạm quy chế về thi, kiểm tra.						+ 5 điểm
	Bị cấm thi kết thúc học phần.						- 5 điểm
	Vi phạm quy chế thi bị lập biên bản.						- 2 điểm
	Kết quả học tập						
1.2	Yếu, Kém	Trung bình	Trung bình khá	Khá	Giỏi	Xuất sắc	10 điểm (tối đa)
	0 điểm	2 điểm	4 điểm	6 điểm	8 điểm	10 điểm	
	Nghiên cứu khoa học, tham gia các hoạt động học thuật						
1.3	Tham gia các buổi hội thảo học thuật/Tham gia các hội thi học thuật do Đoàn – Hội, Khoa, Trường, tổ chức.						1 điểm / lần
	Tham gia nghiên cứu khoa học (đạt yêu cầu, được giảng viên hướng dẫn xác nhận; không tính các bài tập, tiểu luận, đồ án môn học, luận văn)/Có bằng khen, giấy khen về nghiên cứu khoa học/Có bài nghiên cứu khoa học được đăng trên tạp chí, nội san... - Cấp khoa - Cấp trường - Cấp Bộ						 2 điểm / lần 4 điểm / lần 6 điểm / lần
	Có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến công tác tổ chức các hoạt động.						- 3 điểm / lần

2. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường

- Khung điểm: từ 0 đến 25 điểm
- Nội dung tích lũy điểm:

STT	Nội dung			Điểm rèn luyện
2.1	Tham gia học tập Tuần sinh hoạt công dân hàng năm:			+ 5 điểm (tối đa)
	Không tham gia	Không đầy đủ	Đầy đủ	
	0 điểm	2 điểm	5 điểm	
2.2	Không vi phạm các nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường.			+ 12 điểm
2.3	Tuyên truyền và tham gia các hoạt động nâng cao ý thức của sinh viên trong việc chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường, các hoạt động giữ gìn môi trường, bảo vệ tài sản, thực hành tiết kiệm, bảo vệ an ninh trật tự …			0 - 8 điểm
2.4	Bị xử lý kỷ luật về công tác sinh viên: - Mức khiển trách - Mức cảnh cáo			- 5 điểm - 10 điểm

3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội.

- Khung điểm: từ 0 đến 20 điểm
- Nội dung tích lũy điểm:

STT	Nội dung	Điểm rèn luyện
3.1	Tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội do Lớp, Khoa, Trường tổ chức.	0 - 10 điểm
3.2	Thành viên tích cực các đội hình văn nghệ, thể thao, công tác xã hội…: - Cấp khoa (Đội trưởng xác nhận) - Cấp trường (Phòng CTSV xác nhận)	+ 2 điểm +5 điểm
3.3	Tham gia chiến dịch Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, tiếp sức mùa thi… do Trường, Đoàn Hội tổ chức.	+ 5 điểm
3.4	Được kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam.	+ 15 điểm
3.5	Tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn nghệ, thể thao và đạt giải thưởng: - Đạt giải thưởng cấp Trường - Đạt giải thưởng cấp Thành - Đạt giải thưởng cấp Bộ	+ 3 điểm / lần + 5 điểm / lần + 7 điểm / lần

4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng

- Khung điểm: từ 0 đến 25 điểm
- Nội dung tích lũy điểm:

STT	Nội dung	Điểm rèn luyện
4.1	Không bị cơ quan an ninh hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gửi thông báo vi phạm công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông tại địa phương về Trường.	+ 10 điểm
4.2	Có tinh thần giúp đỡ bạn bè gặp khó khăn trong học tập, trong cuộc sống (được tập thể lớp và GVCN xác nhận).	0 - 5 điểm
4.3	Không chia rẽ bè phái, gây bất hòa, xích mích trong nội bộ, làm ảnh hưởng đến tinh thần đoàn kết của tập thể.	+ 5 điểm
4.4	Được biểu dương, khen thưởng (từ cấp trường trở lên) về tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, về thành tích đấu tranh bảo vệ pháp luật, về hành vi giúp người, cứu người.	+ 10 điểm
4.5	Vi phạm pháp luật, hành chánh ở địa phương cư trú, Ký túc xá, có công văn gửi về Trường.	- 10 điểm
4.6	Có các hành vi không đúng mực trong lớp, trong Trường, gây chia rẽ bè phái làm mất đoàn kết trong tập thể; bản thân gây ảnh hưởng không tốt đối với tập thể.	- 10 điểm

5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện

- Khung điểm: từ 0 đến 10 điểm
- Nội dung tích lũy điểm:

STT	Nội dung					Điểm rèn luyện
5.1	Ban Cán sự lớp; Ban Chấp hành Đoàn – Hội các cấp; Ban Chủ nhiệm các câu lạc bộ, đội, nhóm các cấp hoàn thành nhiệm vụ (theo đề nghị của Cố vấn học tập/Giáo viên chủ nhiệm, các đoàn thể):					10 điểm (tối đa)
	Không hoàn thành	Trung bình	Khá	Tốt	Xuất sắc	
	0 điểm	4 điểm	6 điểm	8 điểm	10 điểm	
5.2	Đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (được khen thưởng cấp trường, cấp thành phố, cấp TW).					6 - 10 điểm
5.3	Tích cực tham gia công tác cán bộ lớp, công tác Đoàn TN, Hội SV.					0 - 5 điểm

Các trường hợp được cộng điểm rèn luyện vượt khung điểm đánh giá

Điều 6. Chương II - Quy chế ĐGKQRLSV

1. Sinh viên được cộng 10 điểm vào tổng điểm rèn luyện trong các trường hợp sau:

- Sinh viên có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc là thành viên đội tuyển trường tham gia các cuộc thi, hội thi từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên đạt thành tích cao (Giải A, B, C, hoặc I, II, III, khuyến khích).
- Sinh viên được biểu dương, khen thưởng từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên: trong công tác giữ gìn trật tự xã hội, đấu tranh bảo vệ pháp luật, cứu người; đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt"; có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- Sinh viên nhận bằng khen cấp trung ương về công tác Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Liên hiệp thanh niên.

2. Sinh viên được cộng 5 điểm vào tổng điểm rèn luyện trong các trường hợp sau:

- Sinh viên có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc tham gia cuộc thi học thuật cấp trường đạt thành tích cao (Giải A, B, C hoặc I, II, III, khuyến khích).
- Sinh viên nhận bằng khen cấp tỉnh về công tác Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Liên hiệp thanh niên.
- Sinh viên đạt các giải thưởng, danh hiệu, khen thưởng khác từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên sẽ được xét tương đương với một trong các mức thành tích trên.

Phân loại kết quả rèn luyện

Điều 7. Chương III- Quy chế ĐGKQRLSV

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

Từ 90 điểm đến 100 điểm	xếp loại rèn luyện xuất sắc
Từ 80 điểm đến dưới 90 điểm	xếp loại rèn luyện tốt
Từ 65 điểm đến dưới 80 điểm	xếp loại rèn luyện khá
Từ 50 điểm đến dưới 65 điểm	xếp loại rèn luyện trung bình
Từ 35 điểm đến dưới 50 điểm	xếp loại rèn luyện yếu
dưới 35 điểm	xếp loại rèn luyện kém

Phân loại để đánh giá

Điều 8. Chương III- Quy chế ĐGKQRLSV

1

Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2

Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3

Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

4

Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5

Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

6

Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7

Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

8

Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

9

Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai trường thì được bảo lưu kết quả rèn luyện và được cấp bảng điểm rèn luyện của trường cũ, khi học tại trường mới tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

Điều 9. Chương III-Quy chế ĐGKQRLSV

Lưu đồ	Mô tả công việc	Kiểm tra	Tài liệu liên quan
	Căn cứ vào quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của SV Đại học chính quy Trường ĐH Công nghệ Sài Gòn ban hành theo Quyết định số 231/QĐ-DSG-CTSV ngày 01/8/2016, Phòng CTSV thông báo tổ chức thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.	Chuyên viên phụ trách ĐGRL.	Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Đại học chính quy Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn theo Quyết định số 231/QĐ-DSG-CTSV ngày 01/8/2016.
Xây dựng nội dung và thang điểm đánh giá	Cuối mỗi học kỳ SV căn cứ kết quả rèn luyện tự đánh giá bản thân theo các nội dung tương ứng với mức điểm chi tiết do trường quy định trên phiếu ĐGKQRL, BCS lớp thu lại tất cả các phiếu ĐGKQRL của các thành viên trong lớp và trình cho CVHT xem xét.	CVHT các khoa.	Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của SV trường ĐH Công nghệ Sài Gòn.
SV tự đánh giá	CVHT, Ban Cán sự họp lớp: - Tiến hành xem xét mức điểm của từng SV sau khi đã tập hợp tất cả các hồ sơ đánh giá của sinh viên và thông qua mức điểm trên. - Lập bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của SV cả lớp và trình Trưởng khoa/Hội đồng ĐGKQRL SV của Khoa.	Phương pháp đánh giá dựa trên ý kiến tập thể lớp phải có hơn một nửa ý kiến của tập thể lớp đồng ý và phải có biên bản kèm theo.	- Biên bản họp lớp. - Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của SV cả lớp.
Họp lớp	Hội đồng cấp khoa thành lập hội đồng ĐGKQRL SV của Khoa để xem xét đánh giá điểm cho SV của Khoa sau đó gửi về Phòng CTSV.		- Biên bản họp hội đồng ĐGKQRL SV của khoa. - Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của SV các lớp.
Hội đồng đánh giá cấp khoa	Chuyên viên phụ trách ĐGKQRL của phòng CTSV: - Tổng hợp kết quả đánh giá ĐRL của các Khoa trong toàn trường. - Tổng hợp các nội dung đánh giá của đơn vị trong trường. - Đối chiếu, đề xuất thành lập Hội đồng cấp trường họp xét công nhận kết quả.		- Biên bản họp hội đồng ĐGKQRL SV của khoa. - Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của SV các lớp.
Hội đồng đánh giá cấp trường	- Vào cuối mỗi học kỳ (tháng 05, tháng 12) sau khi đã có đủ hồ sơ ĐGKQRL, Phòng CTSV tổng hợp báo cáo của Phòng và các Khoa trình BGH duyệt. - Hiệu trưởng xem xét và ban hành Quyết định công nhận kết quả.		- Biên bản họp hội đồng ĐGKQRL SV của khoa. - Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của SV các lớp.
Công bố kết quả dự kiến	- Công bố kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của SV (kết quả dự kiến). - Thông báo kết quả dự kiến và tiếp nhận khiếu nại từ SV (20 ngày). - Rà soát, điều chỉnh kết quả. - Công bố kết quả chính thức. - Gởi kết quả tổng kết cuối khóa cho Phòng Đào tạo cập nhật vào bảng điểm của SV. - Lưu trữ kết quả này tại Phòng CTSV, các Khoa.		- Biên bản họp hội đồng ĐGKQRL SV của khoa. - Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của SV các lớp.
Phê duyệt			

Thời gian đánh giá

Điều 10. Chương III - Quy chế ĐGKQRLSV

Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá.

Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Quy định cách tính điểm rèn luyện

Điều 11. Chương III- Quy chế ĐGKQRLSV

Nội dung đánh giá kết quả rèn luyện của học kỳ nào chỉ được sử dụng để đánh giá kết quả rèn luyện cho học kỳ đó; nội dung đánh giá của học kỳ giữa (học kỳ hè) được sử dụng để đánh giá cho học kỳ chính kế tiếp.

Sinh viên chuyển khóa được bảo lưu kết quả rèn luyện của khóa cũ và tiếp tục đánh giá với khóa mới ở các học kỳ tiếp theo.

Điểm rèn luyện của năm học và toàn khóa học được làm tròn số đến hàng đơn vị. Trường hợp khi xét cộng vượt khung mức 10 điểm theo Khoản 1 Điều 6, sinh viên đã đạt xếp loại rèn luyện xuất sắc thì thành tích được bảo lưu để xét nâng bậc cho học kỳ kế tiếp.

Sử dụng kết quả rèn luyện

Điều 12. Chương III - Quy chế ĐGKQRLSV

01 Kết quả rèn luyện từng học kỳ, năm học và toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú Ký túc xá, xét giải quyết việc làm thêm, xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong Ký túc xá và các ưu tiên khác theo quy định.

02 Kết quả rèn luyện toàn khoá học của sinh viên là căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm khóa luận tốt nghiệp và được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập khi tốt nghiệp ra trường.

03 Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được xem xét biểu dương, khen thưởng.

04 Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo.

05 Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Quyền khiếu nại và bổ sung kết quả rèn luyện

Điều 13. Chương III - Quy chế ĐGKQRLSV

01 Sinh viên được quyền khiếu nại (bằng văn bản) về kết quả đánh giá điểm rèn luyện lên Hội đồng các cấp. Sau khi giải quyết Nhà trường sẽ trả lời chính thức những vấn đề sinh viên khiếu nại theo quy định hiện hành.

02 Thời gian khiếu nại trong vòng 20 ngày kể từ ngày công bố kết quả điểm rèn luyện tạm thời.

Khen thưởng và kỷ luật

Điều 14. Chương III - Quy chế ĐGKQRLSV

01 Sinh viên có kết quả rèn luyện toàn khóa học loại xuất sắc được tặng giấy khen của Hiệu trưởng và tiền thưởng theo quy định của Trường.

02 Hình thức kỷ luật đối với sinh viên thực hiện không nghiêm túc, không trung thực, sai quy định:

- Vi phạm lần thứ 1: nhắc nhở bằng hình thức gửi công văn về khoa và các đơn vị quản lý sinh viên.
- Vi phạm từ lần thứ 2: trình Hội đồng Khen thưởng và kỷ luật sinh viên để xem xét hình thức xử lý.

I.5 Trích lục Quy định Tổ chức thực hiện chương trình Công tác xã hội cho sinh viên hệ Đại học

YÊU CẦU

- Sinh viên phải tích lũy số ngày tình nguyện, công tác xã hội (CTXH) trong toàn khóa học, cụ thể:

Hệ Đại học: 10 ngày, theo kế hoạch đề nghị như sau

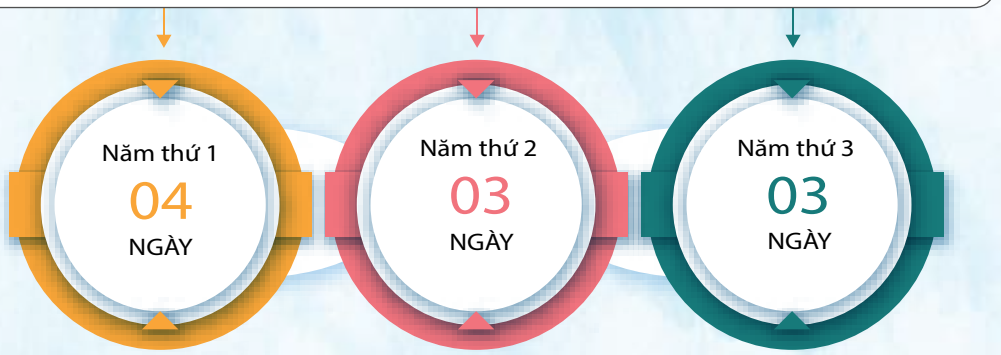

- Sinh viên phải tự chủ động tìm hoạt động phù hợp do các đơn vị trong và ngoài trường tổ chức. Đối với các hoạt động do những đơn vị ngoài trường tổ chức, Nhà trường chỉ công nhận các hoạt động do Ủy ban nhân dân, các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh – Hội Sinh viên, Hội liên hiệp thanh niên, tổ chức, đơn vị xác nhận có dấu mộc đỏ, tròn và đảm bảo giá trị pháp lý.

- Các tổ chức đoàn thể sẽ tư vấn và hỗ trợ tổ chức các hoạt động CTXH để sinh viên có điều kiện tham gia CTXH. Khuyến khích sinh viên năng động tự tạo thành nhóm sinh viên để tổ chức thực hiện CTXH. Đối với nhóm sinh viên chủ động tổ chức phải được sự đồng ý và thực hiện theo quy định của Trường. Đối với sinh viên tham gia các hoạt động CTXH tại địa phương: các chương trình CTXH tham gia tại địa phương phải được đăng ký và xem xét của nhà Trường trước khi thực hiện. Trường có quyền quyết định công nhận hay từ chối công nhận ngày CTXH sinh viên đã thực hiện nếu như có minh chứng hoạt động không phù hợp, không rõ ràng, không trung thực. Trường hợp sinh viên không thể tìm được nơi thực hiện các hoạt động tình nguyện thì sinh viên sẽ đăng ký các nơi do trường giới thiệu (nếu có).

- Đối với sinh viên tham gia các hoạt động CTXH tại địa phương: Các chương trình CTXH tham gia tại địa phương phải được đăng ký và xem xét của Nhà trường trước khi thực hiện. Trường có quyền quyết định công nhận hay từ chối công nhận ngày CTXH sinh viên đã thực hiện nếu như có minh chứng hoạt động không phù hợp, không rõ ràng, không trung thực

- Sinh viên có quyền tham gia hoạt động CTXH tình nguyện ở bất kỳ địa phương nào, nếu có điều kiện, không nhất thiết phải tham gia ở địa phương nơi cư trú (địa phương nơi tham gia sẽ xác nhận).

CÁC NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CTXH

Phòng CTSV, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên lập kế hoạch và hướng dẫn các nội dung cụ thể thực hiện, trong đó tập trung các vấn đề sau:

Chiến dịch
MÙA HÈ XANH

Chiến dịch
XUÂN TÌNH NGUYỆN

Chiến dịch
TIẾP SỨC MÙA THI

Các hoạt động
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Ngân hàng máu sống, tham gia hiến máu nhân đạo.

Dạy học cho các em gia đình khó khăn ở địa phương và giúp tin học hóa công tác quản lý tại địa phương.

Chăm lo cho các đối tượng chính sách, người già neo đơn và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các bệnh nhân nghèo, neo đơn đang điều trị tại các bệnh viện hay tại nhà.

Tình nguyện tham gia các hoạt động công ích phục vụ các nhu cầu cấp thiết của xã hội nơi cư trú, học tập và tham gia các hoạt động phục vụ cho Nhà trường, phục vụ lợi ích của sinh viên do các đơn vị trong trường đề nghị. Ngoài ra, chủ động tham gia tổ chức các hoạt động phong trào đoàn thể hoặc hỗ trợ sinh viên trong đời sống, học tập và sinh hoạt, mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng sinh viên…

Tham gia trực tiếp vào các hoạt động cứu trợ thiên tai hay vận động quyên góp giúp đồng bào thiên tai, giúp sách vở phương tiện, tủ sách cho trẻ em nghèo, cho các trường vùng sâu có điều kiện học tập…

Hoàn thành tốt nhiệm vụ của cán bộ Đoàn – Hội các cấp (cấp trường, cấp khoa, cấp lớp), Ban Cán sự lớp, Ban Chủ nhiệm các CLB/Đội/Nhóm (phải có giấy xác nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị phụ trách) (Nếu sinh viên kiêm nhiều nhiệm vụ, chỉ tính một mức cao nhất).

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CTXH NGOÀI TRƯỜNG

01

Sinh viên đăng ký tại Phòng CTSV trước khi hoạt động diễn ra 1 tuần và nhận công văn mẫu để gửi về địa phương.

02

Địa phương gửi công văn theo mẫu về Phòng CTSV - STU duyệt và ghi nhận kết quả của sinh viên tham gia;
Gửi kết quả về STU sau 14 ngày kết thúc chương trình.

03

Sinh viên thực hiện hoạt động tốt - hiệu quả tại địa phương và nhận kết quả tại STU.

CÁ NHÂN SINH VIÊN CHỦ ĐỘNG CHỌN ĐỊA PHƯƠNG

STU PHỐI HỢP CÙNG ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

- Tiếp nhận, kết nối với địa phương, đơn vị có hoạt động CTXH
- Thông tin về hoạt động CTXH đến sinh viên
- Sinh viên đăng ký tham gia
- Địa phương đánh giá kết quả sinh viên tham gia
- STU công nhận kết quả, xử lý sinh viên vi phạm

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CTXH TẠI TRƯỜNG

01

Đối với hoạt động do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trường tổ chức. Việc đánh giá sẽ do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tiến hành thông qua kế hoạch, thông báo tổ chức chương trình và cấp giấy xác nhận số ngày CTXH sinh viên đã tham gia theo từng chương trình.

02

Đối với hoạt động do Khoa, Phòng, Ban, Trung tâm trong trường tổ chức: Ban Chủ nhiệm (BCN) khoa và các đơn vị trong Nhà trường quyết định tổ chức các hoạt động CTXH. Sau khi tổ chức hoạt động, BCN khoa, đơn vị trong Nhà trường gửi danh sách tổng hợp sinh viên tham gia có xác nhận của BCH khoa, Trưởng/Phó các đơn vị về Phòng CTSV.

03

Các minh chứng khác (nếu có) như giấy khen, giấy chứng nhận…

Đánh giá việc thực hiện CTXH của sinh viên thông qua các minh chứng

Bảng quy đổi số ngày CTXH

Hoạt động	Nội dung, định lượng		Quy đổi số ngày CTXH	Ghi chú
Các hoạt động của mục 5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 5.5	Căn cứ vào kết quả thực tế (chất lượng, khối lượng, thời gian) sinh viên tham gia thực hiện các hoạt động để đánh giá và tính ngày CTXH.		- Thời gian thực hiện < 5 giờ/ngày = 0.5 ngày CTXH - Thời gian thực hiện từ 5 giờ trở lên /ngày = 1 ngày CTXH	
Hiến máu tình nguyện	Tham gia tổ chức hoạt động			
	Tham gia hiến máu		1 ngày/lần	Nộp thẻ hiến máu (photo)
Ban Cán sự lớp	Dựa theo đánh giá của CVHT ở các mức độ: Hoàn thành, hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc		1-3	*
Cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên các cấp	Dựa theo đánh giá của Đoàn TN, Hội SV ở các mức độ: Hoàn thành, hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc	BCH cấp lớp	1-3	*
		BCH cấp khoa	2-4	*
		BCH cấp trường	3-5	*
		Cộng tác viên cấp trường	1-2	*
Các hoạt động khác	Tuỳ vào tình hình thực tế của chương trình, Phòng CTSV sẽ quy đổi số ngày CTXH phù hợp theo quy định căn cứ theo quy ước: - Thời gian thực hiện < 5 giờ/ngày = 0.5 ngày CTXH - Thời gian thực hiện từ 5 giờ trở lên /ngày = 1 ngày CTXH (01 ngày thực hiện quy đổi thành 01 ngày CTXH, không vượt quá 02 ngày CTXH trong một lần quy đổi)			

(*): Được quy đổi tính theo năm học và có bảng đánh giá hoàn thành nhiệm vụ gửi về Phòng CTSV.

QUY TRÌNH TỔNG HỢP, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tổng hợp, xử lý kết quả từng năm học

1. Tuần thứ 01 của tháng 10 mỗi năm, Ban Cán sự lớp triển khai cho lớp nộp báo cáo và các minh chứng tham gia CTXH sau khi có thông báo của Phòng CTSV.

2. Cùng Cố vấn học tập thống kê số liệu, thẩm định các minh chứng thực hiện CTXH của tất cả sinh viên trong lớp và công bố bảng báo cáo cho tập thể lớp (có thể bằng hình thức họp lớp hay qua hộp thư điện tử của lớp) để các sinh viên kiểm tra, điều chỉnh và bổ sung. Đồng thời đề xuất các giải pháp thực hiện, mô hình hay cần nhân rộng và điển hình cá nhân tích cực (cả bản in và bản điện tử).

3. Cán sự lớp sau khi tổng hợp hồ sơ chuyển về Phòng CTSV đúng thời gian quy định.

4. Phòng CTSV tiến hành kiểm tra, công nhận kết quả.

5. Phòng CTSV xem xét các báo cáo, cập nhật số liệu số ngày CTXH của từng sinh viên trong năm học, có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động CTXH hàng năm với Ban Giám hiệu Nhà trường. Các số liệu minh chứng, báo cáo tổng kết CTXH của lớp được Phòng CTSV lưu trữ.

2. Xử lý kết quả cuối khóa

- Đầu năm học thứ 4 hệ Đại học, Phòng CTSV thông báo danh sách cảnh báo các sinh viên chưa hoàn thành đúng tiến độ chương trình CTXH theo qui định để sinh viên có kế hoạch thực hiện bổ sung trong thời gian trước khi ra trường.

- Đối với các lớp cuối khóa: Có 2 đợt tổng hợp hồ sơ CTXH

- Tổng hợp theo lớp: Ban cán sự lớp thống kê số liệu và minh chứng về việc tích lũy số ngày CTXH của toàn thể sinh viên lớp về Phòng CTSV từ tuần thứ 3 của tháng 05 hàng năm sau khi có thông báo của Phòng CTSV.

- Tổng hợp cá nhân: Sau thời hạn trên, các sinh viên cần bổ sung sẽ nộp hồ sơ vào khoảng thời gian tuần đầu tháng 7 hằng năm.

- Các trường hợp không tổng hợp cả hai thời gian trên, sinh viên sẽ nộp hồ sơ vào thời điểm nhận hồ sơ ra trường (dự kiến vào cuối tháng 8 hằng năm).

- Xử lý các sinh viên chưa hoàn thành đủ số ngày CTXH: các sinh viên cuối khoá chưa hoàn thành đủ số ngày CTXH, Phòng CTSV phối hợp với Phòng Đào tạo đưa vào danh sách chưa hoàn thành thủ tục tốt nghiệp theo qui định và các sinh viên này phải bổ sung đủ số ngày tối thiểu mới được phép tiếp tục thực hiện thủ tục công nhận tốt nghiệp.

KHEN THƯỞNG

Sinh viên có thành tích xuất sắc trong thực hiện CTXH trong năm học sẽ được xét tặng giấy khen của Hiệu trưởng và tiền thưởng theo quy định của Nhà trường.

KHIẾU NẠI

Sinh viên được quyền khiếu nại (bằng văn bản) về kết quả tổng hợp ngày CTXH. Sau khi giải quyết, Phòng CTSV sẽ trả lời kết quả chính thức những vấn đề sinh viên khiếu nại theo quy định hiện hành.

KHEN THƯỞNG VÀ KHIẾU NẠI

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

01

Văn bản này quy định các chuẩn mực ứng xử phù hợp với văn hóa, đạo đức, quy định của pháp luật; những thái độ, ứng xử nên và không nên.

02

Quy chế này áp dụng cho toàn thể sinh viên (bao gồm sinh viên hệ chính quy, hệ liên thông đại học, sinh viên chương trình liên kết quốc tế) tham gia học tập tại Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (STU).

Điều 2: Mục đích

01

Thực hiện văn hóa ứng xử trong Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

02

Nâng cao ý thức bản thân, trách nhiệm với cộng đồng, xây dựng tính kỷ cương, nề nếp; định hướng các mối quan hệ theo tính nhân văn, nâng cao khả năng thích nghi với xã hội.

03

Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện.

04

Là cơ sở để giám sát sinh viên trong việc chấp hành các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của Nhà trường.

Điều 3: Ứng xử đối với bản thân và gia đình

Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự của bản thân và gia đình. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn.

Sống có hoài bão, định hướng (không trái với quy định của pháp luật), có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện lối sống tự lập, lành mạnh, tiết kiệm.

Chấp hành tốt quy định của pháp luật, quy định về trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông.

Là công dân tốt nơi cư trú.

Điều 4: Ứng xử trong công tác học tập và rèn luyện

01

Thực hiện nghiêm túc Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên, Quy chế đánh giá rèn luyện sinh viên, Nội quy học đường và các Quy chế, Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

02

Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, rèn luyện.

03

Trung thực, nghiêm túc trong học tập và rèn luyện. Không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức.

04

Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài Nhà trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

Điều 5: Ứng xử đối với bạn bè, người học khác trong trường

01 Luôn tôn trọng, chân thành và thân thiện.

02 Không ganh ghét, đố kỵ, gây xích mích, mất đoàn kết, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau.

03 Không hủy hoại, phá phách làm hư hỏng các trang thiết bị và các tài sản khác của Nhà trường.

04 Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi thề; hành vi và cử chỉ đúng mực.

05 Đoàn kết, động viên và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

06 Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

Điều 6: Ứng xử đối với giảng viên, cán bộ, nhân viên trong Nhà trường

01

Kính trọng, lễ phép, đúng mực với Giảng viên, Cán bộ, Nhân viên (GV, CBNV) trong trường. Thái độ chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự "Tôn sư – Trọng đạo". Nghiêm cấm sử dụng các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận không mang tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với GV, CBNV Nhà trường.

02

Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường và với từng GV, CBNV trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

03

Tích cực hợp tác với GV, CBNV của Nhà trường trong mọi hoạt động đào tạo, giáo dục và rèn luyện.

04

Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm "công cụ" tạo sự thiên vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.

05

Dũng cảm đấu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân; những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy – trò trong Nhà trường.

06

Mạnh dạn báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của GV, CBNV Nhà trường với sinh viên.

Điều 7: Ứng xử đối với khách đến thăm và làm việc tại trường

- Khi có khách đến thăm và làm việc tại trường, Sinh viên cần có thái độ lịch sự, lễ phép trong giao tiếp.

- Nhiệt tình giúp đỡ, hướng dẫn và giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình khi khách có yêu cầu.

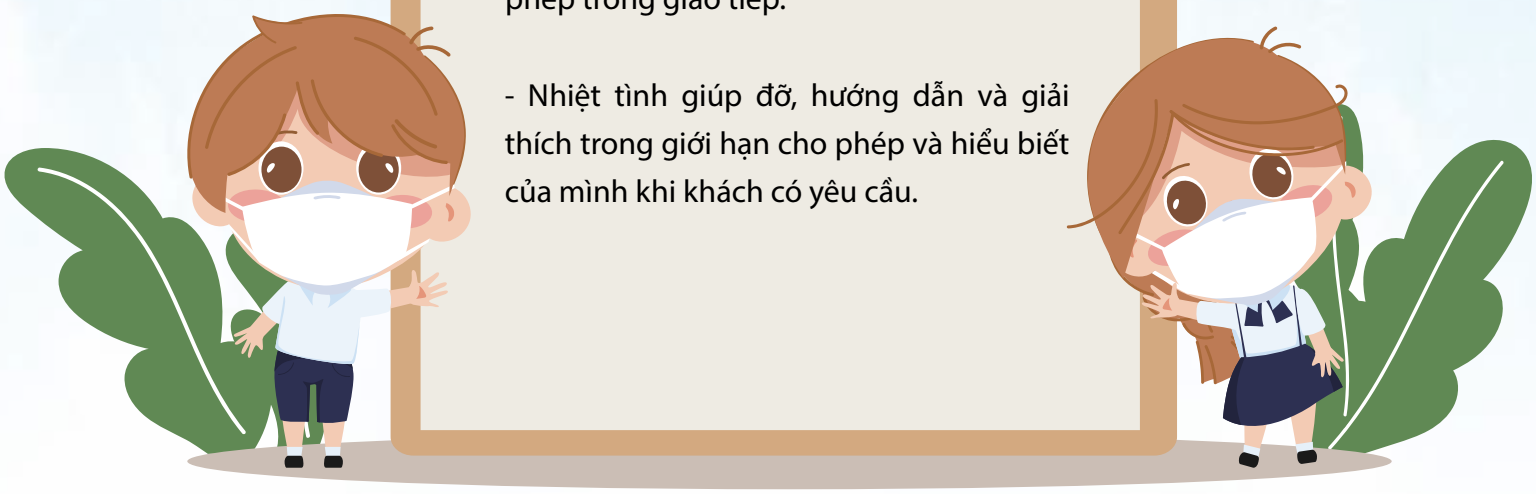

Điều 8: Ứng xử trên mạng xã hội

Không sử dụng mạng internet, mạng xã hội…để nói xấu, tuyên truyền nhằm bôi nhọ, kích động hận thù làm tổn thương tinh thần và những hành động xúc phạm thân thể lẫn nhau.

Có thái độ tôn trọng người khác, biết quan tâm, lắng nghe, chia sẻ, thông cảm. Mọi lời nhận xét, bình luận phải khách quan và tế nhị, tỏ thái độ, cảm xúc phù hợp, không nói xấu, kéo bè cánh nhằm hạ thấp danh dự, nhân phẩm của người khác.

Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa ứng xử của dân tộc, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt khi giao tiếp trên mạng xã hội. Không nên dùng từ ngữ tục tĩu hoặc từ lạ không có trong từ điển tiếng Việt, không nên dùng tiếng lóng, từ viết tắt hoặc ngôn ngữ pha tạp.

Điều 9: Ứng xử khi học trực tuyến

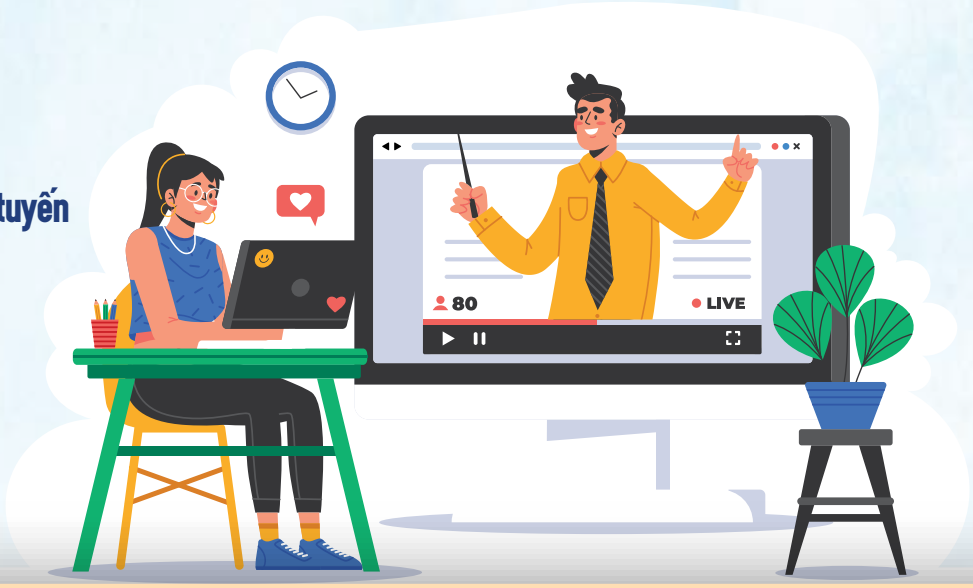

1. Tuyệt đối không bình luận, đưa những thông tin có nội dung không liên quan đến bài học trên cửa sổ phần mềm hay các hành vi khác làm gián đoạn việc dạy của giảng viên và ảnh hưởng tới lớp học.

2. Không sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến làm nơi thảo luận, truyền bá các thông tin không lành mạnh, phản động, chống lại đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam, vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, các thông tin xâm phạm đến đời tư của các thành viên trong lớp học, các thông tin đưa lên với mục đích kiện cáo, bôi nhọ, gây dư luận…

Điều 10: Ứng xử đối với cảnh quan, môi trường, tài sản công

1. Sinh viên phải chấp hành đúng nội quy, quy định của Trường và đơn vị, có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường góp phần xây dựng nếp sống văn minh, Trường xanh, sạch, đẹp.

2. Có ý thức giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí công.

3. Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng; gây ảnh hưởng đến khu làm việc và học tập của GV, CBNV và sinh viên.

4. Không ăn trong giờ học, phòng học; vứt bỏ rác đúng nơi quy định.

5. Không treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ trong khuôn viên Trường khi chưa được phép của Nhà trường.

CÁC HÀNH VI SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người học của cơ sở giáo dục Đại học và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra thi cử như: quay cóp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học; say rượu, bia khi đến lớp học.

4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong cơ sở giáo dục đại học hoặc ngoài xã hội.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe cổ vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma tuý, các loại dược phẩm, hoá chất cấm sử dụng; các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong cơ sở giáo dục Đại học và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa cơ sở giáo dục đại học khi chưa được Thủ trưởng cơ sở giáo dục Đại học cho phép.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

Thực hiện theo quy định tại Điều 88 Luật Giáo dục, Điều 61 Luật Giáo dục Đại học và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan

PHẦN 2

CÁC CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

2.1 Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên

Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên là hoạt động được tổ chức định kỳ vào đầu mỗi năm học dành cho tất cả sinh viên đang học tại trường. Mục đích của Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên là nâng cao nhận thức của sinh viên về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời trang bị kịp thời một số thông tin cơ bản và cần thiết về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế; chủ trương, chính sách mới của Ngành Giáo dục.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các quy chế, quy định về đào tạo, giáo dục chính trị và công tác HSSV, chế độ, chính sách; khen thưởng, kỷ luật… giúp HSSV hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, ý thức trách nhiệm của công dân - HSSV, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo và rèn luyện đối với HSSV tại Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn:

- Tuần SHCD-SV đầu khóa: dành cho sinh viên năm 1.
- Tuần SHCD-SV giữa khóa: dành cho SV năm 2, năm 3.
- Tuần SHCD-SV cuối khóa: dành cho SV năm cuối.

Sinh viên của STU sau khi tham gia tuần SHCD-SV sẽ làm bài thu hoạch và được đánh giá hoàn thành chương trình vào cuối khóa học. Nếu SV chưa hoàn thành (không tham dự hoặc làm bài thu hoạch Tuần SHCD-SV không đạt) sẽ phải học bù theo lịch do Nhà trường sắp xếp.

2.2 Chương trình đối thoại sinh viên

Chương trình đối thoại sinh viên là chương trình được tổ chức định kỳ hàng năm của Nhà trường. Ý nghĩa của chương trình nhằm lấy ý kiến của người học đóng góp trong quá trình xây dựng, phát triển Nhà trường, đồng thời tạo kênh trao đổi giữa sinh viên và Nhà trường, giúp sinh viên có cơ hội để bày tỏ những tâm tư, nguyện vọng hay những khúc mắc trong quá trình học tập, sinh hoạt và giúp Nhà trường trao đổi thông tin và giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của sinh viên.

Chương trình đối thoại sẽ diễn ra 2 cấp:

- Cấp khoa: Chương trình đối thoại giữa Ban Chủ nhiệm, Giảng viên ở khoa với sinh viên thuộc khoa để giải đáp các vấn đề như: Chương trình đào tạo, quản lý đào tạo; giáo trình; môn học; chất lượng đầu ra; cơ sở vật chất khoa; hoạt động phong trào Đoàn - Hội, câu lạc bộ thuộc khoa ….
- Cấp trường: Chương trình đối thoại thoại giữa Lãnh đạo Nhà trường với đại diện sinh viên đến từ tất cả các khoa để giải đáp các vấn đề như: Chính sách sinh viên, các Dịch vụ hỗ trợ sinh viên, chất lượng phục vụ, chương trình đào tạo,.. cho sinh viên.

2.3 Khảo sát sinh viên về dịch vụ giáo dục STU

Khảo sát sự hài lòng của sinh viên về dịch vụ giáo dục STU hàng năm là một trong các Công tác khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục trong nội bộ trường nhằm thu thập ý kiến, xử lý, phân tích dữ liệu thu được và đưa ra các đề xuất cải tiến của Nhà trường.

Mỗi năm học Nhà trường sẽ tiến hành khảo sát sự hài lòng của sinh viên về dịch vụ giáo dục STU đối với 1 khóa SV.

2.4 Y tế học đường

- Phòng y tế

Phòng y tế học đường được bố trí ở Ký túc xá trong khuôn viên trường. Nhà trường bố trí cán bộ y tế trực hàng ngày và thực hiện các công tác: chăm sóc sức khỏe ban đầu cho SV; cấp phát thuốc miễn phí, sơ cấp cứu cho tất cả sinh viên ốm đau, tai nạn trong thời gian học tập tại trường, các trường hợp nặng sẽ chuyển sinh viên đến cơ sở y tế được Nhà nước công nhận để chữa trị.

- Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn

Bảo hiểm y tế (BHYT) là bảo hiểm bắt buộc đối với tất cả sinh viên đang học tập tại trường. SV tham gia BHYT theo năm học, đối với những SV đã được cấp thẻ BHYT ở địa phương hoặc đã tham gia theo hộ gia đình SV cần nộp bảng photocopy thẻ BHYT về Phòng Hành chính Quản trị (Phòng A.101) của Nhà trường.

Bảo hiểm tai nạn (BHTN), Nhà trường khuyến khích SV tham gia. Bảo hiểm tai nạn là loại hình mà đối tượng bảo hiểm là sức khỏe và tính mạng con người. Bảo hiểm này sẽ bao gồm chi phí điều trị khẩn cấp, khám sức khoẻ, chi phí điều trị nội trú tại viện, các chi phí khác nữa trong thời gian bảo hiểm còn giá trị sử dụng.

2.5 Cổng thông tin sinh viên

Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn, ngoài việc xây dựng cổng thông tin đào tạo STU còn xây dựng trang Công tác Sinh viên tại địa chỉ http://ctsv.stu.edu.vn/. Đây là trang thông tin giúp SV thực hiện Bài thu hoạch Tuần SHCD-SV hằng năm, trang cung cấp bài giảng trong Tuần SHCD-SV, lấy lại mã code thực hiện điểm danh các hoạt động ngoại khóa để tích điểm rèn luyện; dự kiến trong năm học 2022 - 2023 STU sẽ triển khai đánh giá điểm rèn luyện SV online trên trang thông tin này.

Mỗi SV sẽ được cung cấp 1 tài khoản để đăng nhập trang Công tác Sinh viên, tên đăng nhập là Mã số sinh viên, mật khẩu mặc định là Mã số sinh viên (gồm 10 ký tự), cảnh báo SV sau khi đăng nhập lần đầu tiên phải đổi mật khẩu để đảm bảo việc bảo mật thông tin cá nhân.

2.6 Phong trào "Sinh viên 5 tốt"

Danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" là một danh hiệu cao quý của sinh viên Việt Nam, "Sinh viên 5 tốt" năm nay đã được đưa vào hệ thống khen thưởng cấp Quốc Gia, là danh hiệu Sinh viên có uy tín, là minh chứng cho sự nỗ lực, cố gắng trong mỗi cá nhân sinh viên để rèn luyện, hoàn thiện mình ở 05 tiêu chí "Học tập tốt – Đạo đức tốt – Tình nguyện tốt – Hội nhập tốt – Thể lực tốt".

Danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp trường do Ban thư ký Hội sinh viên trường công nhận, tặng giấy chứng nhận, kỷ niệm chương.

Những tiêu chí để xét "Sinh viên 5 tốt" cấp trường:

Đạo đức tốt

- Điểm rèn luyện đạt từ 80 điểm trở lên.
- Có lối sống văn hóa, văn minh.
- Không vi phạm pháp luật và nội quy Nhà trường.

Học tập tốt

Sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh điểm tích lũy cả năm:
- Cấp trường: 7.5 trở lên.

Sinh viên ngành Kỹ thuật điểm tích lũy cả năm:
- Cấp trường: 7.2 trở lên.

Thể lực tốt

- Các tiêu chuẩn giống như "Sinh viên 5 tốt" cấp Liên Chi Hội.
- Giấy chứng nhận Thanh niên khỏe do Đoàn trường, Hội Sinh viên trường cấp trở lên.

Tình nguyện tốt

- Các tiêu chuẩn giống như "Sinh viên 5 tốt" cấp Chi Hội.
- Tham gia ít nhất 5 hoạt động tình nguyện (có xác nhận của đơn vị tổ chức).

Hội nhập tốt

- Chứng chỉ tin học văn phòng đạt từ bằng A hoặc các chứng chỉ tương đương trở lên.
- Các tiêu chuẩn giống như "Sinh viên 5 tốt" cấp Liên Chi Hội.
- Đạt chuẩn Toiec 350 hoặc các chứng chỉ tương đương trở lên.

Ngoài ra Chi hội, Liên Chi hội cũng dựa trên những tiêu chí trên để xây dựng bộ tiêu chí xét tặng danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp Chi Hội, cấp Liên Chi hội.

2.7 Câu lạc bộ - đội - nhóm

Hiện tại, Trường ĐH Công nghệ Sài Gòn có gần 20 CLB, đội, nhóm thuộc cấp trường và cấp khoa thuộc các lĩnh vực: học thuật, văn hóa, thể thao…

Các CLB nổi bật như: CLB Khởi nghiệp, CLB Tọa độ xanh, CLB Guitar, … Các CLB tại trường thường xuyên tổ chức tuyển thành viên mới, đặc biệt là các bạn Tân SV mới vào trường. Tân SV có thể dựa vào sở trường, năng khiếu, sở thích hoặc mong muốn rèn luyện của bản thân để có thể chọn các CLB - đội - nhóm tham gia.

2.8 Các hoạt động của Đoàn – Hội

Các hoạt động giáo dục chính trị, truyền thống đạo đức, lối sống, nếp sống, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức công dân trong sinh viên:

Đây là nhiệm vụ hàng đầu nhằm giáo dục cho đoàn viên, sinh viên nhận thức đúng đắn về bản chất tốt đẹp của chế độ Xã hội Chủ nghĩa, nắm bắt được chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các nội quy, quy chế của Nhà trường. Lấy cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh" làm trọng tâm. Qua đó, giáo dục truyền thống yêu nước, yêu Chủ nghĩa Xã hội; nêu cao nhận thức về Đảng và truyền thống quê hương đất nước, truyền thống Nhà trường, xây dựng nếp sống lành mạnh trong đoàn viên, thanh niên.

Ngoài các buổi học chính khóa, nhiều đoàn viên, thanh niên còn tích cực đọc thêm tài liệu, sách báo trong và ngoài nước liên quan đến chuyên môn. Tiến hành thành lập các câu lạc bộ về học tập hỗ trợ sinh viên trong các hoạt động học tập. Thông qua các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, thái độ và trách nhiệm của đoàn viên, sinh viên được nâng lên. Góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và phát triển của Nhà trường.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

Hoạt động phong trào là một phần không thể thiếu trong công tác giáo dục đào tạo trong Nhà trường nhằm hoàn thiện nhân cách sinh viên. Thường xuyên tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn có ý nghĩa trong Đoàn viên, Sinh viên xây dựng tổ chức các chương trình văn hóa văn nghệ, hưởng ứng các hoạt động lớn của Đoàn cấp trên và Nhà trường.

Hằng năm Đoàn trường thường tổ chức các giải thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe cho sinh viên, qua các hoạt động này Đoàn trường đã xây dựng đội hình thi đấu tham gia các giải thể dục thể thao do Đoàn cấp trên tổ chức và đạt nhiều thành tích cao.

Phong trào Thanh niên tình nguyện

Trọng tâm là tăng cường các hoạt động tình nguyện thường xuyên, tại chỗ vì sự phát triển toàn diện của Đoàn viên thanh niên và của Nhà trường. Các hoạt động tình nguyện lớn tiêu biểu như: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, Tiếp sức mùa thi, hiến máu tình nguyện, chủ nhật xanh, thứ bảy tình nguyện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa thường xuyên… đã để lại nhiều dấu ấn tích cực giúp Đoàn viên Thanh niên của Nhà trường góp một phần công sức của mình vào sự phát triển chung của quê hương, đất nước.

Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo

Trong nhiều năm qua, Đoàn trường đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin về quy trình các loại giải thưởng, phương pháp nghiên cứu khoa học. Tham gia tổ chức các diễn đàn khoa học, hội nghị nghiên cứu khoa học cấp khoa, tham gia tổ

chức các diễn đàn khoa học cấp trường, phối hợp triển khai giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka". Kết hợp vận động Đoàn viên thanh niên tham gia thực hiện phong trào "Sinh viên 5 tốt", phong trào "Học tốt, thi nghiêm túc, nghiên cứu khoa học hiệu quả". Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trẻ trong công tác Đoàn, đặc biệt là trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và giúp Đoàn viên thanh niên học tốt để nghiên cứu khoa học. Tham mưu với Nhà trường xây dựng quy chế khen thưởng cho giảng viên trẻ, sinh viên, học sinh có công trình nghiên cứu khoa học đạt kết quả cao.

Phong trào xung kích bảo vệ tổ quốc

Điển hình là các chương trình hành động "Tuổi trẻ Thành phố vì biên giới - hải đảo" bằng cách nắm kỹ các quan điểm, chủ trương tình hình của biển đảo thông qua các buổi đối thoại, diễn đàn và Ngày hội "Sinh viên với Biển đảo quê hương". Tổ chức tập huấn công tác an ninh cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của Trường về cách nắm bắt và xử lý tình hình an ninh trong học đường. Phối hợp cùng công an địa phương trường trú đóng thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh khu vực tự học. Tăng cường hiệu quả hoạt động của các đội sinh viên tự quản nhằm đảm bảo tình hình an ninh trong Nhà trường.

Các chương trình đồng hành và hỗ trợ Đoàn viên, Thanh niên

Chương trình đồng hành với thanh niên trong học tập, nghiên cứu khoa học, làm chủ công nghệ.

Chương trình đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp.

Chương trình đồng hành với thanh niên phát triển kỹ năng thực hành xã hội, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần.

Chương trình thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam.

2.9 Phong trào hoạt động sinh viên STU

Hoạt động phong trào của SV tại STU là các hoạt động ngoại khóa Nhà trường xây dựng nhằm giúp sinh viên vui chơi, học tập, rèn luyện đạo đức, rèn luyện kỹ năng, phát huy được tính sáng tạo đồng thời thông qua các hoạt động sinh viên tăng cường giao lưu, học hỏi và gắn kết với sinh viên các khoa, các khóa.

Hoạt động phong trào là những chương trình của sinh viên, cho sinh viên và do sinh viên tổ chức.

Các hoạt động phong trào cấp trường hằng năm:

Hội thi văn nghệ truyền thống STU

Hội thao Sinh viên STU

Cuộc thi Miss & Mr STU

Chiến dịch Mùa hè Xanh

Chương trình Hiến máu Nhân đạo

Chiến dịch Xuân Tình nguyện

2.10 Lễ hội Festival Sinh viên STU

Là chương trình lễ hội chào đón Tân sinh viên của trường, đây là hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn và chào mừng Đại hội Hội Sinh viên các cấp - Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho sinh viên ngoài những giờ học căng thẳng; góp phần phát động sinh viên phát huy tinh thần chung của Sinh viên STU. Đồng thời Chào Đón Tân Sinh viên , tạo môi trường giao lưu học tập giữa sinh viên mỗi khoa, mỗi lớp với nhau đặc biệt là sinh viên năm nhất với các khoá còn lại.

2.11 Công tác Đảng

* Điều kiện để Sinh viên được kết nạp vào Đảng Cộng Sản Việt Nam:

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; Có nguyện vọng và động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn. Gương mẫu thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Nhà trường; Mẫu mực có tinh thần trách nhiệm cao, có tinh thần giúp đỡ tương trợ bạn bè và mọi người.
- Là Đoàn viên thanh niên ưu tú, tiêu biểu trong phong trào học tập, tu dưỡng, rèn luyện, công tác, có ảnh hưởng tích cực trong phong trào sinh viên; Là nhân tố tích cực được tập thể tín nhiệm.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao: Điểm học tập từ 6.5 trở lên và điểm rèn luyện từ loại Khá trở lên. Phẩm chất đạo đức: Phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú.
- Có quan hệ đúng mực, hòa đồng với mọi người xung quanh và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

* Quy trình kết nạp Đảng đối với Sinh viên:

CHI ĐOÀN
- Phân loại Đoàn viên xuất sắc
- Bầu chọn đoàn viên ưu tú, giới thiệu Đoàn viên đi học lớp nhận thức về Đảng
- Giới thiệu Đoàn viên ưu tú lên Đoàn khoa

ĐOÀN KHOA
- Họp xét Đoàn viên ưu tú do Chi đoàn đề cử
- Giới thiệu Đoàn viên ưu tú lên Đoàn trường

ĐOÀN TRƯỜNG
- Giới thiệu Đoàn viên ưu tú lên Chi bộ

CHI BỘ
- Họp nhận xét Đoàn viên ưu tú được giới thiệu.
- Phân công người hướng dẫn, giúp đỡ.
- Đề nghị Đảng ủy cho thẩm tra lý lịch làm các thủ tục kết nạp

ĐẢNG ỦY
- Thẩm tra lý lịch
- Ra Nghị quyết đề nghị Đảng ủy cấp trên kết nạp Đảng viên mới

- Sinh viên sau khi được kết nạp vào Đảng CSVN sẽ trải qua thời gian dự bị là 12 tháng, để tiếp tục hoàn thiện bản thân, tiếp tục phấn đấu và phát huy vai trò của người Đảng viên là sinh viên. Sau 12 tháng dự bị nếu đạt yêu cầu sẽ được công nhận là Đảng viên chính thức.

* Thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng đi

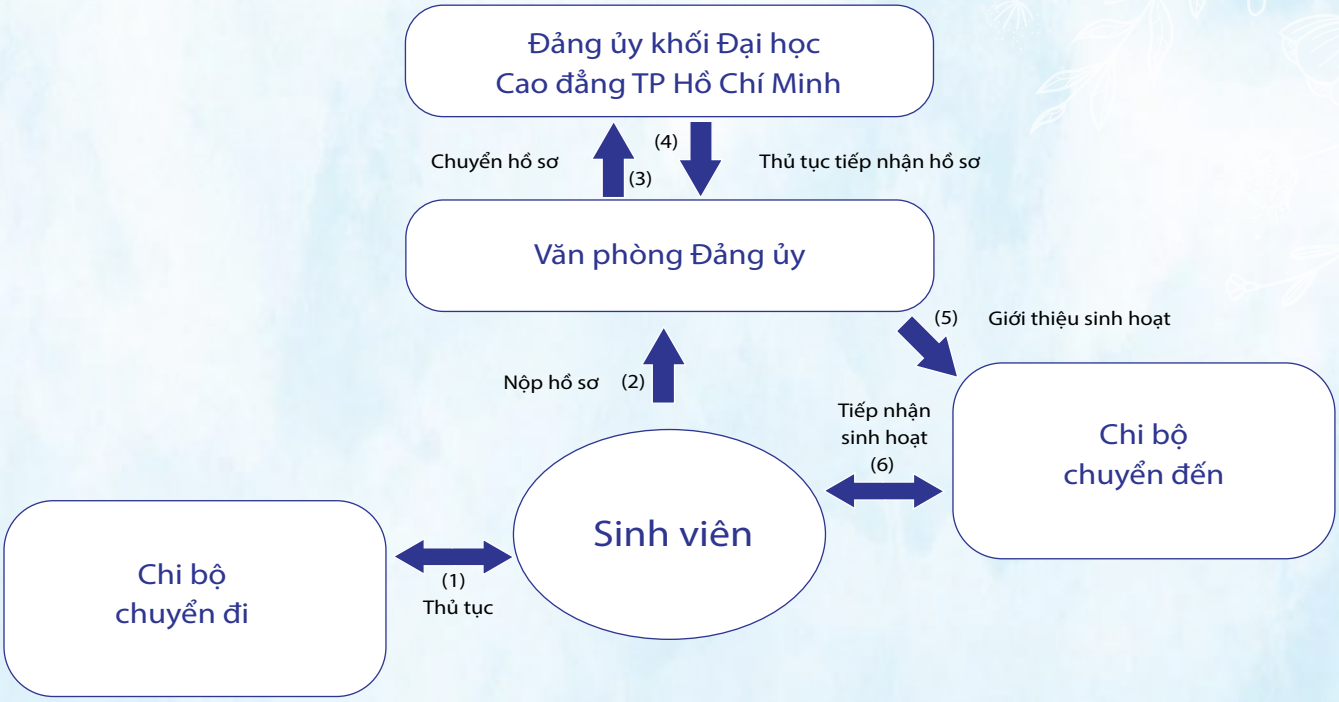

* Thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng đi:

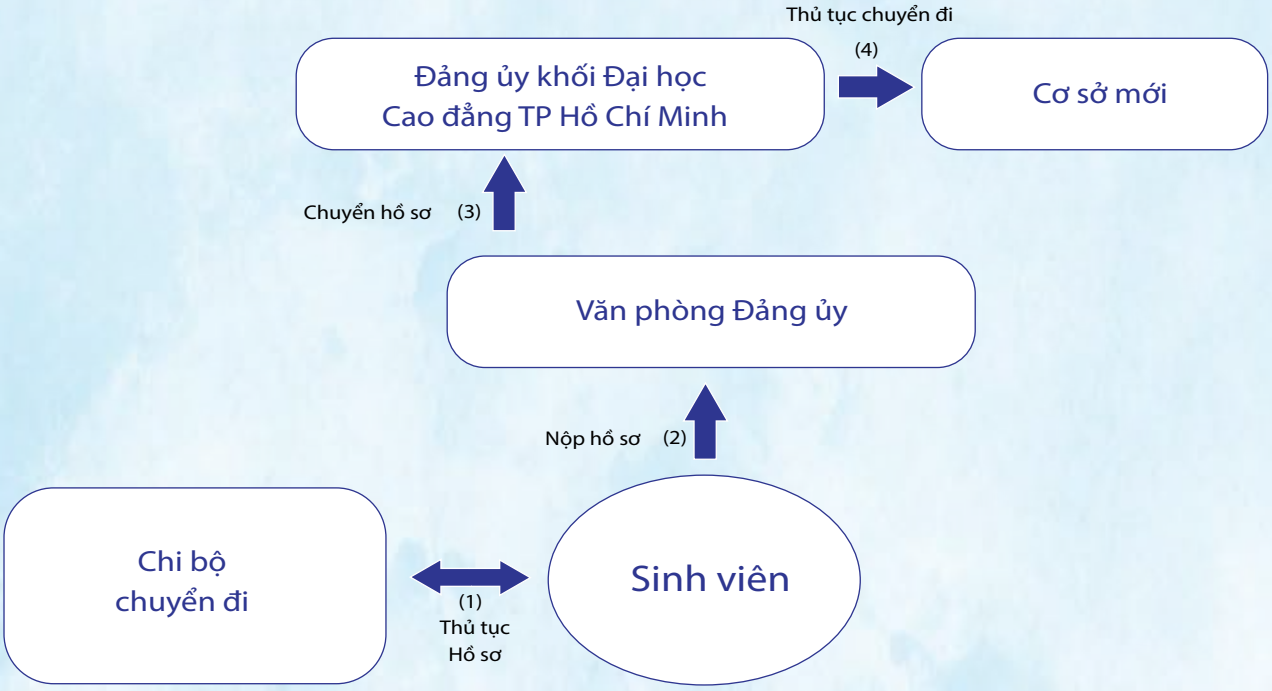

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

3.1 Chính sách miễn giảm học phí của Nhà nước

Căn cứ Nghị định Số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ, việc trợ cấp và hỗ trợ học phí đối với sinh viên thuộc đối tượng chính sách đang theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập được thực hiện tại địa phương nơi thường trú của sinh viên.

Hồ sơ sinh viên cần chuẩn bị: Đơn đề nghị cấp bù tiền miễn, giảm học phí (theo Phụ lục VI, VII Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH) sinh viên nhận tại Phòng Lao động Thương binh & Xã hội cấp quận/huyện nơi thường trú) và bản sao các giấy tờ liên quan khác. Sau khi Trường xác nhận vào đơn đề nghị, sinh viên nộp hồ sơ về Phòng Lao động Thương binh & Xã hội cấp quận/huyện để được xét cấp hỗ trợ học phí và trợ cấp theo quy định của Nhà nước.

3.2 Đối tượng nào được Nhà trường giảm học phí và hồ sơ giảm học phí ra sao?

- Đối tượng: Sinh viên thuộc các đối tượng được giảm học phí tại Trường theo thông báo vào mỗi học kỳ như sau:

Mã đối tượng	Đối tượng	Hồ sơ cần nộp
01	- Sinh viên là thương binh, bệnh binh, Anh hùng Lao động (AHLĐ), Anh hùng Lực lượng Vũ trang (AHLLVT). - Sinh viên là người hưởng chính sách như thương binh.	- Bản sao giấy khai sinh và bản sao sổ ưu đãi trong giáo dục. - Giấy tờ chứng minh đối tượng: + Giấy chứng nhận AHLĐ, AHLLVT. + Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh. + Giấy chứng nhận hưởng chính sách như thương binh.
02	Sinh viên là con liệt sĩ, con thương binh, bệnh binh, con những người hưởng chính sách như thương binh.	
03	Sinh viên là người bị nhiễm chất độc hóa học, bị dị dạng, dị tật, không tự lực được trong sinh hoạt hay suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt.	- Bản sao giấy khai sinh và bản sao sổ ưu đãi trong giáo dục. - Biên bản giám định y khoa. - Quyết định trợ cấp đối với con người nhiễm chất độc hóa học.
04	Sinh viên là con của người bị nhiễm chất độc hóa học, bị dị dạng, dị tật, không tự lực được trong sinh hoạt hay suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt.	
05	Sinh viên thuộc hộ khó khăn và có cha mẹ thường trú (03 năm trở lên) tại khu vực khó khăn (căn cứ QĐ số 30/2007/QĐ-TTg).	- Bản sao hộ khẩu, thể thiện rõ thường trú trên 3 năm thuộc các khu vực trong QĐ số 30/2007/QĐ-TTg. - Giấy chứng nhận gia đình khó khăn của địa phương (đối tượng 05) - Bản sao giấy khai sinh. - Giấy chứng nhận dân tộc (Đối với diện sinh viên dân tộc – đối tượng 06, 07).
06	Sinh viên dân tộc có cha mẹ thường trú (03 năm trở lên) tại khu vực khó khăn (căn cứ QĐ số 30/2007/QĐ-TTg).	
07	Sinh viên dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện KT – XH đặc biệt khó khăn (căn cứ chỉ thị 135 và QĐ 164/2006/QĐ-TTg).	

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

Mã đối tượng	Đối tượng	Hồ sơ cần nộp
08	Sinh viên tàn tật từ 21% trở lên và có khó khăn về kinh tế.	- Bản sao chứng minh nhân dân. - Giấy giám định y khoa. - Giấy xác nhận kinh tế khó khăn có xác nhận địa phương.
09	Sinh viên tàn tật từ 41% trở lên và có khó khăn về kinh tế.	
10	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa.	Bản sao giấy khai sinh. Bản sao giấy chứng tử của cha, mẹ (hoặc giấy xác nhận cha, mẹ đã mất của địa phương).
11	Sinh viên là con cán bộ công nhân viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên.	- Giấy xác nhận của cơ quan công tác / xí nghiệp mà cha / mẹ bị tai nạn lao động khi đang thi hành nhiệm vụ (hoặc của Phòng Lao động Thương binh Xã hội). - Bản sao sổ hưởng trợ cấp thường xuyên của cha / mẹ. - Bản sao giấy khai sinh.
12	Sinh viên thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Nhà nước.	- Bản sao sổ hộ nghèo / Giấy chứng nhận hộ nghèo do Phòng Lao động Thương binh Xã hội Quận / Huyện hoặc Sở / Thành cấp. - Bản sao sổ hộ khẩu.
13	Anh chị em ruột cùng học tại trường.	- Bản sao giấy khai sinh của các anh chị em đang học tại trường. - Bản sao sổ hộ khẩu có tên các anh chị em đang học tại trường. - Mỗi người nộp 01 bộ hồ sơ.

- Điều kiện được xét giảm:

Sinh viên phải đạt điểm trung bình từ 6,80 trở lên và điểm rèn luyện từ loại khá trở lên ở học kỳ liền kề trước học kỳ xin xét giảm học phí.

Đối với cán bộ Đoàn – Hội và sinh viên có đóng góp tích cực trong các hoạt động phong trào của Nhà trường (có giấy xác nhận của Đoàn trường) thì điểm trung bình phải đạt từ 6,70 trở lên.

Riêng đối tượng anh chị em ruột đang học tại trường không xét điểm học tập.

3.3 Thời gian thực hiện miễn giảm học phí tại STU?

STU tiến hành thực hiện miễn giảm học phí cho SV theo năm học, mỗi năm học thực hiện 2 lần theo học kỳ. Thời gian thực hiện sau khi hết thời gian SV đóng học phí của học kỳ đó.

Sinh viên theo dõi thông báo trên website www.stu.edu.vn; trang Fanpage Phòng Công Tác Sinh Viên – ĐH Công Nghệ Sài Gòn, tải đơn xin giảm học phí (theo mẫu) hoặc liên hệ trực tiếp Phòng Công tác Sinh viên để nhận đơn, kèm các hồ sơ theo hướng dẫn trong thông báo nộp về Phòng Công tác Sinh viên (Phòng A406) theo đúng thời gian quy định.

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

3.4 Nhà trường có các loại học bổng khuyến khích học tập nào?

Học bổng Học tập tốt – Rèn luyện tốt:

- Đối tượng: Sinh viên hệ chính quy toàn trường đạt đủ những tiêu chí đề ra theo quy định xét học bổng.
- Điều kiện được xét học bổng:

+ Sinh viên phải tích lũy được số tín chỉ >= 90% tổng số tín chỉ trung bình tính theo kế hoạch trong chương trình của khóa - ngành theo năm học xét học bổng.

+ Điểm trung bình năm học đạt từ 7,0 trở lên.

+ Kết quả rèn luyện năm học từ 65 điểm trở lên.

+ Không bị kỷ luật từ mức cảnh cáo cấp khoa và tương đương trở lên.

- Quy trình: vào đầu mỗi năm học, Nhà trường sẽ căn cứ vào bảng điểm học tập do Phòng Đào tạo cung cấp và kết quả đánh giá rèn luyện trong năm học liền kề trước đó của sinh viên để xét cấp học bổng.
- Thời gian giải quyết: Theo thông báo của Trường.
- Các giải đáp, thắc mắc về học bổng qua e-mail: ctsv@stu.edu.vn hoặc Phòng Công tác Sinh viên (Phòng A.406).
- Học bổng loại Giỏi, xuất sắc sẽ được trao tại buổi lễ Khai giảng năm học mới.

Học bổng duy trì tuyển sinh đầu vào:

- Đối tượng và điều kiện: Sinh viên đã được nhận học bổng tuyển sinh đầu vào và đạt được thành tích học tập theo điều kiện của học bổng này quy định.
- Quy trình: Phòng Đào tạo sẽ căn cứ theo kết quả học tập của sinh viên đã đạt được học bổng tuyển sinh đầu vào, nếu sinh viên thỏa các điều kiện cần và đủ để được tiếp tục nhận học bổng duy trì, Phòng Đào tạo sẽ thông báo đến sinh viên nhận học bổng theo thời gian quy định.
- Thời gian giải quyết: Theo thông báo của Trường.

Giải đáp thắc mắc về học bổng qua e-mail: phongdaotao@stu.edu.vn hoặc Phòng Đào tạo (Phòng C.105).

Học bổng của các đơn vị ngoài trường:

Đối tượng và điều kiện: Sinh viên toàn trường đạt đủ những tiêu chí đề ra theo quy định xét học bổng của đơn vị tài trợ.

Quy trình: Nhà trường sẽ căn cứ theo các tiêu chí của đơn vị tài trợ thông báo đến sinh viên đơn vị tiếp nhận hồ sơ xét cấp học bổng theo thời gian quy định.

Thời gian giải quyết: Theo thông báo của Trường.

Giải đáp thắc mắc về học bổng qua e-mail: ctsv@stu.edu.vn hoặc Phòng Công tác Sinh viên (Phòng A.406).

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

3.5 Sinh viên cần xác nhận tư cách Sinh viên thì liên hệ đơn vị nào?

- Sinh viên đang theo học tại trường có nguyện vọng được xác nhận tư cách sinh viên để bổ túc hồ sơ cá nhân (tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, vay vốn ngân hàng Chính Sách Xã Hội, nhận học bổng tại địa phương, giảm trừ gia cảnh, ...).
- Đối với sinh viên đang học hệ đào tạo đại học chính quy vẫn còn thời hạn học tại Trường: Sinh viên liên hệ với Phòng Công tác Sinh viên (Phòng A.406) để được cấp giấy xác nhận; Thời gian giải quyết: Theo hẹn của Phòng Công tác Sinh viên (thông thường là 2 ngày làm việc).
- Đối với sinh viên khóa cũ đang trả nợ môn học hoặc sinh viên đang học hệ đào tạo Liên thông đại học: Sinh viên liên hệ với Phòng Đào tạo (Phòng C.105) để được cấp giấy xác nhận; Thời gian giải quyết: Theo hẹn của Phòng Đào tạo.

3.6. Các câu hỏi liên quan đến thực hiện Công tác xã hội:

Sinh viên hệ đại học phải tích lũy bao nhiêu ngày công tác xã hội trong toàn khóa học?

- Theo quy định Tổ chức thực hiện chương trình Công tác Xã hội cho Sinh viên hệ đại học chính quy của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn, sinh viên phải tích lũy 10 ngày tình nguyện, công tác xã hội (CTXH) trong toàn khóa học.

Các đơn vị tổ chức được công nhận ngày công tác xã hội?

- Sinh viên phải tự chủ động tìm hoạt động phù hợp do các đơn vị trong và ngoài trường tổ chức. Đối với các hoạt động do những đơn vị ngoài trường tổ chức, Nhà trường chỉ công nhận các hoạt động do Uỷ ban Nhân dân, các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh – Hội Sinh viên, Hội liên hiệp thanh niên tổ chức, đơn vị xác nhận có dấu mộc đỏ, tròn và đảm bảo giá trị pháp lý.

- Sinh viên có quyền tham gia hoạt động CTXH tình nguyện ở bất kỳ địa phương nào, nếu có điều kiện, không nhất thiết phải tham gia ở địa phương nơi cư trú (địa phương nơi tham gia sẽ xác nhận).

- Các chương trình CTXH tham gia tại địa phương phải được đăng ký và xem xét của Nhà trường trước khi thực hiện. Trường có quyền quyết định công nhận hay từ chối công nhận ngày CTXH sinh viên đã thực hiện nếu như có minh chứng hoạt động không phù hợp, không rõ ràng, không trung thực.
- Các đơn vị Khoa, Phòng, Ban và tổ chức Đoàn thể, Hội sinh viên của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

Nội dung hoạt động CTXH bao gồm:

- Các chiến dịch tình nguyện vì cộng đồng: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, Tiếp sức mùa thi, đêm hội trăng rằm, tư vấn hướng nghiệp – tuyển sinh,…
- Các hoạt động bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu; tuyên truyền phổ biến pháp luật.
- Chăm lo cho các đối tượng chính sách, người già neo đơn và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các bệnh nhân nghèo, neo đơn đang điều trị tại các bệnh viện hay tại nhà.
- Tham gia trực tiếp vào các hoạt động cứu trợ thiên tai, dịch bệnh hay vận động quyên góp giúp đồng bào thiên tai, dịch bệnh, giúp sách vở phương tiện, tủ sách cho trẻ em nghèo, cho các trường vùng sâu có điều kiện học tập…

hương tiện, tủ sách cho trẻ em nghèo, cho các trường vùng sâu có điều kiện học tập…

- Dạy học cho các em gia đình khó khăn ở địa phương và giúp tin học hóa công tác quản lý tại địa phương. Tình nguyện tham gia các hoạt động công ích phục vụ các nhu cầu cấp thiết của xã hội nơi cư trú và nơi học tập.
- Tham gia các hoạt động phục vụ cho Nhà trường, phục vụ lợi ích của sinh viên do các đơn vị trong trường đề nghị. Ngoài ra, chủ động tham gia tổ chức các hoạt động phong trào đoàn thể hoặc hỗ trợ sinh viên trong đời sống, học tập và sinh hoạt, mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng sinh viên…
- Ngân hàng máu sống, tham gia hiến máu nhân đạo.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ của cán bộ Đoàn – Hội các cấp (cấp trường, cấp khoa, cấp lớp), Ban Cán sự lớp, Ban Chủ nhiệm các CLB/Đội/Nhóm (phải có giấy xác nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị phụ trách) (Nếu sinh viên kiêm nhiều nhiệm vụ, chỉ tính một mức cao nhất).

Cách quy đổi số ngày CTXH ra sao?

Tùy theo tính chất công việc, các đơn vị có trách nhiệm sẽ xem xét định lượng thời gian thực hiện CTXH theo mức quy đổi như sau:

- Thời gian thực hiện trên 5 giờ/ngày tương đương 01 ngày CTXH.
- Thời gian thực hiện từ 5 giờ/ngày trở xuống tương đương 1/2 ngày CTXH.

Các hoạt động đặc biệt:

- Tương đương 01 ngày CTXH: tham gia hiến máu nhân đạo.
- Từ 1 - 5 ngày CTXH/năm tùy vào mức độ đánh giá của CVHT và Đoàn thanh niên, Hội sinh viên.

3.7. Quy định đánh giá, xếp loại thể lực của sinh viên STU.

Hằng năm, Nhà trường bố trí kiểm tra, đánh giá xếp loại thể lực cho sinh viên. Việc đánh giá, xếp loại thể lực sinh viên được phân theo lứa tuổi và đánh giá trên các nội dung: Lực bóp tay thuận, nằm ngửa gập bụng, bật xa tại chỗ, chạy 30m xuất phát cao, chạy con thoi 4x10m, chạy tùy sức 5 phút. Mỗi sinh viên được đánh giá 4 nội dung trong 6 nội dung nêu trên. Việc bố trí đánh giá tiến hành theo năm học.

Sau khi tham gia đánh giá đủ 4 nội dung, SV được xếp loại thể lực theo 3 loại:

TỐT	ĐẠT	CHƯA ĐẠT
Kết quả kiểm tra các chỉ tiêu theo lứa tuổi có ba chỉ tiêu Tốt và một chỉ tiêu Đạt trở lên.	Kết quả kiểm tra các chỉ tiêu theo lứa tuổi từ mức Đạt trở lên.	Kết quả kiểm tra các chỉ tiêu theo lứa tuổi có một chỉ tiêu dưới mức Đạt.

Sinh viên tham gia đánh giá nhưng kết quả chưa đạt, SV sẽ làm thực hiện lần 2 lại theo lịch của Nhà trường bố trí

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

3.8. Vì sao sinh viên phải khai báo ngoại trú? Việc khai báo ngoại trú được thực hiện vào thời điểm nào?

- Việc khai báo ngoại trú nhằm tạo cơ sở pháp lý để Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý và hỗ trợ cho sinh viên ngoại trú có môi trường ăn, ở, sinh hoạt lành mạnh, học tập và rèn luyện tốt; đồng thời tạo điều kiện cho sinh viên tham gia và phát huy được năng lực của mình trong việc xây dựng đời sống văn hóa, nền nếp, kỷ cương, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội ở nơi cư trú.
- Việc khai báo ngoại trú được thực hiện vào đầu mỗi năm học. Trong năm học khi có sự thay đổi về chỗ ở, SV chủ động khai báo bổ sung tại Phòng CTSV.

3.9. Thư viện mở cửa khi nào? Khi đến thư viện, sinh viên cần tuân thủ các quy định chung nào?

Thời gian mở cửa của Thư viện:

PHÒNG ĐỌC

Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 17h00

Thứ 7: 7h30 - 15h30

Thứ 2 đến thứ 6:
Sáng: 7:30 - 11:30
Chiều: 13:30 - 17:00

Thứ 7:
Sáng:7:30- 11:30
Chiều:13:30- 15:30

PHÒNG MÁY

Sinh viên cần tuân thủ các quy định chung khi vào Thư viện:

- Xuất trình thẻ Thư viện: Phải xuất trình thẻ Thư viện tại quầy lưu hành. Tuyệt đối không sử dụng thẻ của người khác.
- Gửi đồ đạc cá nhân: đăng ký nhận ổ khóa và chìa từ Thủ thư (nếu vào kho sách) hoặc nhân viên trực phòng máy (nếu vào phòng máy), sử dụng đúng ô tủ đăng ký, tự cất đồ, khóa tủ và bảo quản chìa khóa. Trả lại ổ khóa và chìa trước khi ra khỏi Thư viện. Chỉ được mang vào kho sách thư viện 1 quyển vở. Lưu ý: tủ gửi giỏ chỉ ưu tiên dành cho các bạn đọc khi vào kho sách và phòng máy, không để vật dụng, tư trang có giá trị như ví tiền, laptop, máy chụp hình … trong tủ, mọi sự mất mát thư viện sẽ không chịu trách nhiệm.

- Quy định thủ tục mượn sách, luận văn:

Tìm sách, luận văn: sử dụng máy vi tính để vô trang web thuvien.saigon-uni.edu.vn, vào phần tra cứu trên cổng thông tin để tìm, xem phần hướng dẫn chi tiết sau đó chọn tài liệu trên giá theo bảng chỉ dẫn môn loại (bảng tóm lược khung phân loại Dewey), chỉ được lấy 02 cuốn sách, hoặc 1 loại báo, tạp chí cho 1 lần sử dụng. Đọc xong, để tài liệu vào đúng nơi quy định.

Mượn sách: nếu có nhu cầu mượn về nhà bạn đọc tự chọn tài liệu và mang về quầy thủ thư làm thủ tục mượn. Số lượng tài liệu được mượn là 02 cuốn (đối với sinh viên) và 05 cuốn (đối với giảng viên), thời gian mượn tối đa là 7 ngày, sau đó nếu muốn mượn thêm thì liên hệ với thủ thư để gia hạn thêm 01 tuần. Đối với các sách tham khảo (có ký hiệu TK, NN trên nhãn) chỉ được xem tại khu vực đọc sách tham khảo, không được mượn về nhà và không mang ra phòng đọc chung.

PHẦN 3

HỎI VÀ ĐÁP NGOÀI HỌC VỤ

Mượn luận văn:

Sau khi tra cứu trên cổng thông tin thư viện, ghi lại dữ liệu xếp giá trong phần chi tiết và liên hệ với thủ thư để đăng ký mượn. Lưu ý: Sinh viên cần kiểm tra sách trước khi mượn. Nếu phát hiện sách bị mất trang hoặc bị cắt xé, báo ngay với thủ thư để xác nhận.

Sử dụng máy vi tính:

Mỗi bạn đọc được sử dụng máy tính tại phòng máy trong thời gian là 60 phút, không sử dụng máy vào việc "chat", chơi game. Nghiêm cấm sử dụng máy để chơi trò chơi trực tuyến (game online) và truy cập những trang web có nội dung xấu. Đối với các bạn dùng laptop và có nhu cầu sử dụng mạng wifi thì đăng nhập vào hệ thống: STU_STUDENTS với mật khẩu là stu.edu.vn

Hướng dẫn khi vào kho sách:

- Sinh viên phải có thẻ Thư viện.
- Chỉ được mang 01 quyển vở và 01 cây bút, ngoài ra không mang bất cứ thứ gì khác.
- Sinh viên sử dụng máy vi tính tra cứu (đặt tại phòng đọc ngay trước kho sách) vào trang web www.thuvien.sai-gon-uni.edu.vn để tra cứu sách cần tìm, chọn chi tiết để xem số phân loại trong phần dữ liệu xếp giá.
- Để thẻ Thư viện đúng nơi qui định
- Sinh viên vào kho sách và căn cứ trên số phân loại đã tra được để xác định kệ sách cần tìm (dựa trên số phân loại có dán ở đầu mỗi kệ) sau đó tìm tiếp dựa trên thông tin xếp giá của quyển sách đã tra được.
- Sau khi chọn sách xong, đặt sách đúng nơi quy định và liên hệ tại quầy thủ thư để làm thủ tục mượn sách ra khỏi kho.

PHẦN 4

THÔNG TIN VỀ CÁC ĐƠN VỊ

STT	Đơn vị	Website/Facebook	Phòng	Điện thoại
01	Văn phòng Hiệu trưởng	stu.edu.vn		(028)38505520
02	Phòng Hành chính – Quản trị	stu.edu.vn	A101	(028)38505520
03	Phòng Kế hoạch – Tài chính	stu.edu.vn	C109	(028)38505520 Ext 117/340
04	Phòng Đào tạo	stu.edu.vn	C105	(028)38505520 Ext 106/107/109
05	Phòng Công tác Sinh viên	ctsv.stu.edu.vn FB: Phòng Công Tác Sinh Viên - ĐH Công Nghệ Sài Gòn	A406	(028)38505520 Ext 148
06	Phòng Quản lý Khoa học và Sau Đại học	stu.edu.vn FB: Đại học Công Nghệ Sài Gòn – SaiGon Technology University	A207	(028)38505520 Ext 206
07	Ban Đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục	stu.edu.vn	A104	(028)38505520 Ext 213
08	Phòng Y tế		Trong khuôn viên KTX	
09	Ban Khoa học cơ bản	stu.edu.vn	C119	(028)38505520 Ext 444
10	Ban Thanh tra, tổ Giám thị	stu.edu.vn	C406	(028)38505520 Ext 330/331
11	Ban Quản lý Ký túc xá			(028)38508673
12	Tổ Bảo trì		C602	(028)38505520 Ext 200
13	Tổ Bảo vệ			(028)38505520 Ext 300
14	Thư viện	stu.edu.vn	A409	(028)38505520 Ext 346/347
15	Văn phòng khoa Cơ khí	stu.edu.vn	B110	(028)38505520 Ext 141
16	Văn phòng khoa Công nghệ thực phẩm	stu.edu.vn	C104	(028)38505520 Ext 130
17	Văn phòng khoa Công nghệ thông tin	stu.edu.vn	C108	(028)38505520 Ext 131
18	Văn phòng khoa Điện – điện tử	stu.edu.vn	C111	(028)38505520 Ext 217
19	Văn phòng khoa Design	stu.edu.vn	C203	(028)38505520 Ext 357
20	Văn phòng khoa Kỹ thuật công trình	stu.edu.vn	C121	(028)38505520 Ext 220
21	Văn phòng khoa Quản trị kinh doanh	stu.edu.vn	C102	(028)38505520 Ext 139
22	Văn phòng Đoàn thanh niên, Hội sinh viên	stu.edu.vn FB: Nhiệt huyết trẻ STU	C103	(028)38505520 Ext 151

PHẦN 5

THÔNG TIN VỀ CÁC ĐƠN VỊ

5.1. Các trang web cần tham khảo

Để thường xuyên cập nhật thông tin thiết yếu nhằm làm chủ việc học tập, rèn luyện của bản thân; cùng với Cẩm nang này, các bạn cần thường xuyên khai thác những kênh thông tin sau:

- Website của Trường: www.stu.edu.vn
- Website của Bộ Giáo dục và Đào tạo: www.moet.gov.vn
- Facebook Trường: Đại học Công Nghệ Sài Gòn – SaiGon Technology University
- Facebook Phòng Công tác Sinh viên: Phòng Công Tác Sinh Viên – ĐH Công Nghệ Sài Gòn

5.2. Các tiện ích của sinh viên khi theo học tại STU

Ký túc xá trong khuôn viên trường

Thư viện

Phòng Y tế

Sân vận động

- Sân bóng chuyền.
- Bóng rổ.
- Sân bóng đá.

Các CLB đội nhóm giúp sinh viên phát triển chuyên môn và kỹ năng

- CLB Sáng tạo (Khoa Điện – Điện tử).
- CLB Kỹ năng kinh tế, CLB Tài chính, CLB Marketing, CLB Khởi nghiệp(Khoa Quản trị Kinh doanh).
- CLB Tuyên truyền VSAT thực phẩm (Khoa Công nghệ Thực phẩm).
- CLB IT9X (Khoa Công nghệ Thông tin).
- CLB AutoCad, CLB STU Dynamic Builders (Khoa Kỹ thuật Công trình).
- CLB Mix Color, Art Design, CLB 2D-Doc Design (Khoa Design).
- CLB Kỹ sư Cơ khí (Khoa Cơ khí).
- CLB Văn nghệ Xung kích, CLB Guitar, CLB Tọa độ xanh (Đoàn thanh niên – Hội sinh viên).

Câu lạc bộ thể thao

- Bóng đá
- Bóng rổ
- Cầu lông
- Bóng chuyền